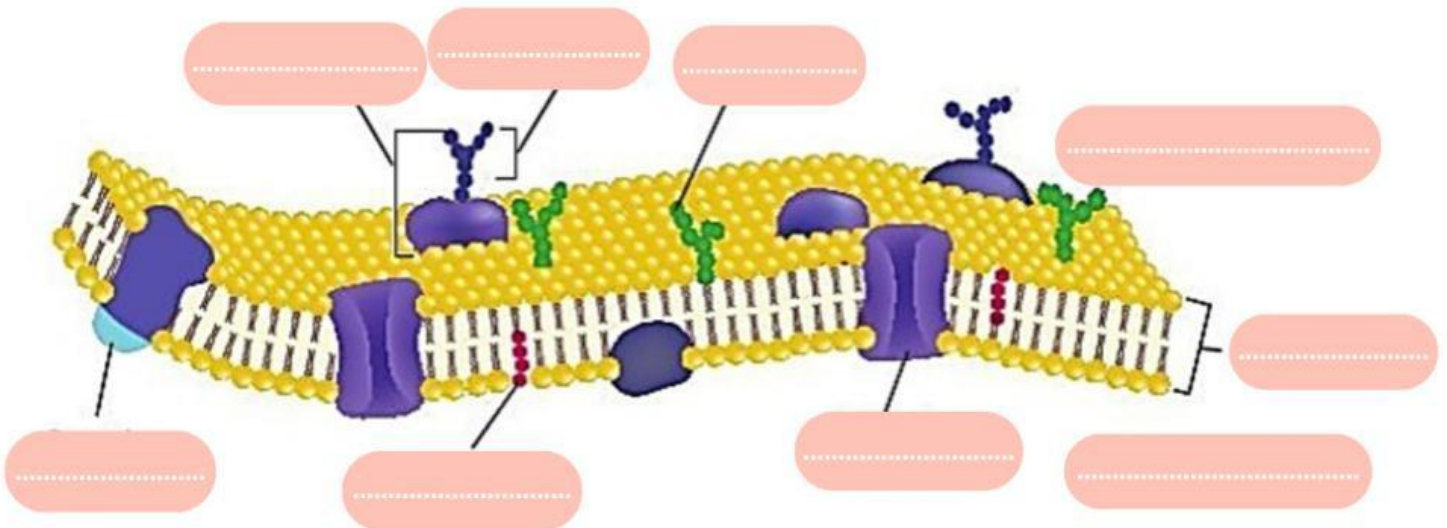


PHIẾU HỌC TẬP CẤU TRÚC CỦA TẾ BÀO NHÂN THỰC

I. MÀNG SINH CHẤT



Câu 1 Chức năng chính của màng sinh chất là gì?

- A. Bảo vệ và kiểm soát sự vận chuyển các chất ra và vào tế bào.
- B. Tạo hình dạng đặc trưng cho tế bào.
- C. Tham gia điều chỉnh lượng nước đi vào tế bào.
- D. Giúp các tế bào liên kết với nhau.

Câu 2 Phospholipid trong màng sinh chất có vai trò gì?

- A. Tạo độ mềm dẻo và linh hoạt cho màng.
- B. Ổn định cấu trúc màng và tạo nên tính thấm chọn lọc.
- C. Làm tín hiệu nhận biết giữa các tế bào.
- D. Vận chuyển các chất qua màng.

Câu 3 Sterol trong màng sinh chất đóng vai trò gì?

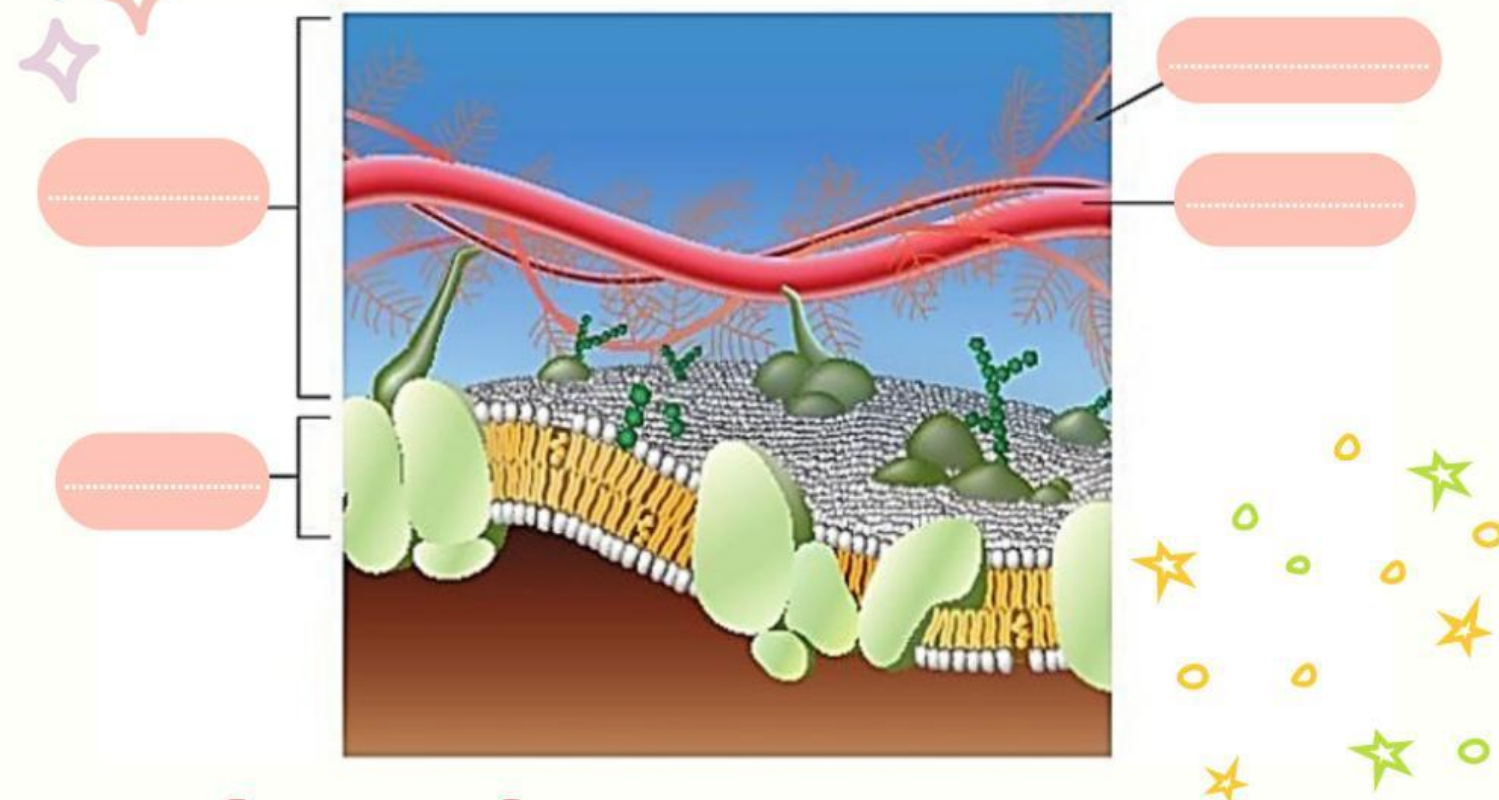
- A. Ổn định cấu trúc màng.
- B. Đảm bảo tính lỏng của màng.
- C. Làm tín hiệu nhận biết giữa các tế bào.
- D. Vận chuyển các chất qua màng.

Câu 4 Đặc điểm cấu trúc của phospholipid là gì?

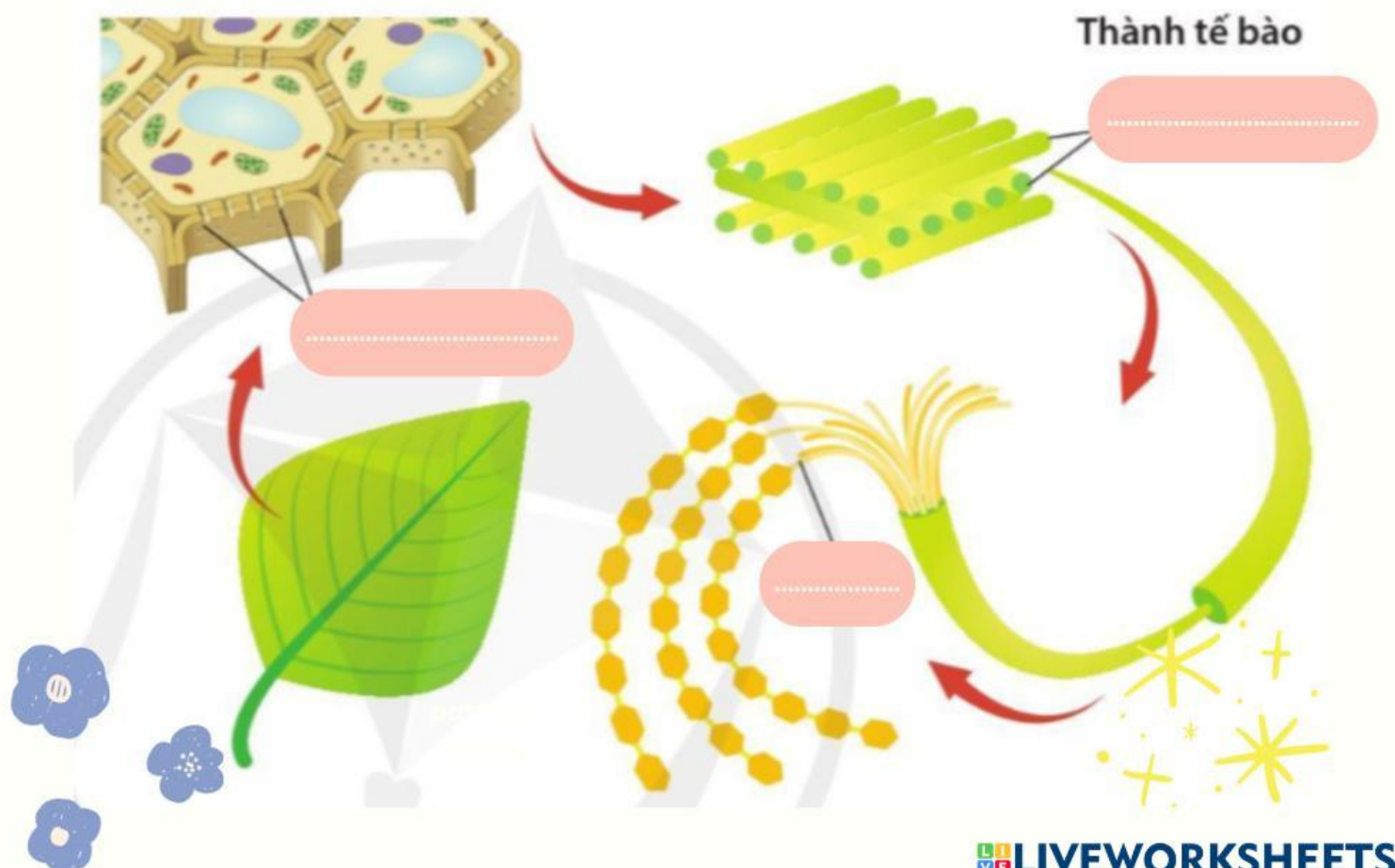
- A. Có hai đầu ưa nước
- B. Có một đầu ưa nước và một đuôi kỵ nước
- C. Hoàn toàn ưa nước
- D. Hoàn toàn kỵ nước

II.CẤU TRÚC NGOÀI MÀNG SINH CHẤT

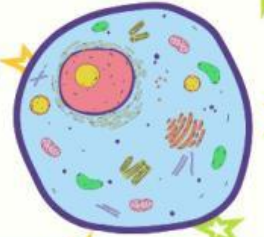
1.CHẤT NỀN NGOẠI BÀO



2.THÀNH TẾ BÀO



III. NHÂN



Câu 1: Chức năng quan trọng nhất của Nhân tế bào là gì?

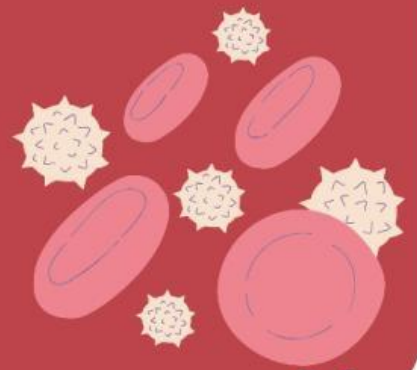
- A. Là nơi tổng hợp protein cho tế bào.
- B. Là nơi sản xuất năng lượng cho mọi hoạt động sống.
- C. Là trung tâm điều khiển mọi hoạt động sống và lưu trữ thông tin di truyền.
- D. Là nơi diễn ra quá trình hô hấp tế bào.

Câu 2: Theo nội dung trên, tế bào nào là ví dụ về tế bào không có nhân?

- A. Tế bào gan.
- B. Tế bào cơ vân.
- C. Hồng cầu.
- D. Tế bào biểu bì.

Câu 5: Trong các tế bào sau, tế bào nào được mô tả là loại tế bào có nhiều nhân?

- A. Hồng cầu.
- B. Tế bào thần kinh.
- C. Tế bào gan.
- D. Bạch cầu.



IV. TẾ BÀO CHẤT

Câu 1: Bào quan nào sau đây KHÔNG có màng bao bọc và có chức năng tổng hợp protein?

- A. Ti thể.
- B. Ribosome.
- C. Lysosome.
- D. Peroxisome.

Câu 2: Loại Ribosome 70s được tìm thấy chủ yếu ở đâu trong tế bào nhân thực?

- A. Lưới nội chất hạt.
- B. Bào tương.
- C. Nhân tế bào.
- D. Ti thể và lục lạp.

Câu 3: Đặc điểm cấu trúc nào sau đây là của Lưới nội chất HẠT (có ribosome đính kèm)?

- A. Chứa các enzyme tổng hợp lipid, chuyển hóa đường.
- B. Có nhiều ở tế bào tuyến nhón, tuyến tụy.
- C. Hình thành từ màng nhân, màng sinh chất và có đính các hạt ribosome.
- D. Có 2 lớp màng, màng trong gấp nếp.



Câu 4: Chức năng chính của Lưới nội chất TRƠN là:

- A. Tổng hợp protein.
- B. Hấp thụ năng lượng ánh sáng.
- C. Tổng hợp hormone sinh dục (lipid), điều hòa đường huyết, khử độc.
- D. Phân loại, đóng gói, phân phối sản phẩm.

Câu 5: Bào quan nào có cấu trúc gồm các túi dẹp lipoprotein xếp chồng lên nhau và thực hiện chức năng chế biến, lắp ráp, đóng gói, phân phối sản phẩm?

- A. Lưới nội chất hạt.
- B. Bộ máy Golgi.
- C. Lysosome.
- D. Không bào.



Câu 6: Phát biểu nào sau đây về Ti thể là ĐÚNG?

- A. Có 1 lớp màng bao bọc.
- B. Màng ngoài gấp nếp, màng trong trơn nhẵn.
- C. Có khả năng tự nhân đôi, chứa DNA và ribosome 70s.
- D. Thực hiện chức năng quang hợp để tổng hợp carbohydrate.

Câu 7: Cấu trúc nào của Lục lạp chứa sắc tố quang hợp và enzyme 70s?

- A. Chất nền.
- B. Màng ngoài.
- C. Màng trong.
- D. Màng thylakoid (trong các hạt Granum).

